

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2017/HSST
Ngày: 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Tổ – Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đào Quang Sáng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **99/2017/HSST**, ngày 14/12/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L - Sinh ngày 26/9/1992 tại xã H, huyện Y, Nghệ An; trú tại: xóm 2 - xã H- huyện Y- tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Hoàng Văn T và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2017 cho đến nay. (Có mặt tại phiên toà).

- Người bị hại:

+/ Anh Phan Huy H - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: xóm T - xã T - huyện Y- tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+/ Chị Nguyễn Thị V - sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: xóm 3 - xã H- huyện Y- tỉnh Nghệ An.

+/Chị Trần Thị C - sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: xóm 3 - xã H - huyện Y- tỉnh Nghệ An.

+/Anh Lê Văn T - sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: xóm 11 - xã H- huyện Y- tỉnh Nghệ An.

+/ Cháu Ngô Trí H - sinh ngày 18/7/2003 (vắng mặt)

Trú tại: Đội 14 - xã P - huyện Y- tỉnh Nghệ An.

- Đại diện hợp pháp cho cháu Ngô Trí H

+/ Chị Ngô Thị T - sinh năm 1996 (chị gái H vắng mặt)

Trú tại: xã V- huyện Y- tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/10/2017, bị cáo L đã cùng Ngô Trí H chơi game ở quán Internet thuộc khối 1 - thị trấn Y - huyện Y- tỉnh Nghệ An. Cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản. H nói L đến nhà dì của H ở xã H - huyện Y để trộm xe máy. Bị cáo L dùng xe máy Sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 37P1 - 01582 là xe mượn của chị Trần Thị H ở xã X, chở H đến khu vực ngã ba thuộc xóm 2 - xã H thì bị cáo L đứng chờ tại đây. H đi bộ vào nhà chị Trần Thị K (dì của H), thấy một chiếc xe máy hiệu Dream II màu nâu không có biển kiểm soát của chị chế dựng ở gốc cây trước sân nhà, H đi lại dắt chiếc xe này và đưa chiếc xe này đến nơi L đứng chờ. Cả hai mở được khóa điện và sau đó điều khiển chiếc xe trộm được chạy về. Trên đường đi về qua địa phận xóm T, xã T cả hai thấy một xe máy loại Exciter màu xanh - trắng biển kiểm soát 37P1-03859 dựng trong sân nhà anh Phan Huy H không có người trông giữ. Cả hai dừng lại, L nói H vào lấy trộm chiếc xe này, H nhất trí và đi bộ vào trong sân, đẩy chiếc xe máy ra cổng; H ngồi trên chiếc xe máy mới trộm được để lái, còn L điều khiển chiếc xe Sirius dùng một chân đẩy phía sau. Cả hai đưa chiếc xe này về nhà L cất giấu. Còn chiếc xe máy Dream II (của chị Ché) thì L và H vớt lại ở bên Đường tại xã T. Đến ngày 13/10/2017 L và H đến Công an huyện Yên Thành đầu thú, khai nhận các hành vi như trên.

Ngày 18/10/2017 hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành đã định giá kết luận: Một chiếc xe máy hiệu Exciter màu xanh trắng biển kiểm soát 37P1-03859 của anh Phan Huy H có giá trị 26.500.000 đồng; một chiếc xe máy DreamII màu nâu không có biển số (của chị Trần Thị C) có giá trị 1.150.000 đồng. Sau khi định giá Công an huyện Yên Thành đã trả lại chiếc xe máy cho bị hại, các bị hại không có đề nghị gì thêm.

Ngoài ra vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 10/10/2017 bị cáo L và Ngô Trí H chơi game ở quán Internet tại thị trấn Y cả hai đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. H nói với L đi đến xã H để trộm cắp xe máy. L điều khiển xe máy

Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 37P1-01582 do L mượn của chị Trần Thị H ở xã X chở H đến khu vực Ngã tư - xóm 3 - xã H, H xuống xe và nói với L đứng chờ còn H đi bộ vào nhà chị Nguyễn Thị V lấy một chiếc xe máy hiệu Astrea màu nâu của chị V không có Biển kiểm soát đang dựng ở trong sân, H đi đến dắt chiếc xe này và mang đến chỗ L đang chờ. Do không mở được khóa điện nên L điều khiển xe máy dùng một chân đẩy từ phía sau, H ngồi trên xe vừa trộm được lái đưa về nhà L cất dấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2017 L bán chiếc xe này cho anh Lê Văn T là người thu mua phế liệu ở xóm 11 - xã H được 550.000 đồng. Số tiền này L và H chia nhau chi tiêu hết.

Ngày 18/10/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành đã định giá kết luận: Một chiếc xe máy hiệu Astrea màu nâu của chị Vân có giá trị 1.500.000 đồng. Công an đã trả lại xe cho chị V, chị V không có yêu cầu gì thêm.

Trong vụ án này bị cáo L cùng với Ngô Trí H thực hiện hai vụ trộm xe máy khác do giá trị của hai chiếc xe máy (Dream II và Astrea) có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên không truy tố đối với L về hai hành vi này.

Đối với Ngô Trí H khi thực hiện hành vi trộm cắp mới 14 tuổi 2 tháng 12 ngày chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm về tội “trộm cắp tài sản”. Còn chị Trần Thị H khi cho L mượn xe không biết L dùng chiếc xe máy của mình để phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với chị H.

Tại bản cáo trạng số 03/VKS-HS ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Hoàng Văn L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 của BLHS. Xử phạt bị cáo từ 6 - 9 tháng tù.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS, điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không có tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo rõ ràng, đã trực tiếp xâm phạm vào tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn, làm hoang mang, lo lắng cho người dân. Tệ nạn trộm cắp tài sản đang diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện Yên Thành. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực và nhận thức về việc làm của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, thể hiện sự coi thường pháp luật; giá trị tài sản chiếm đoạt là 26.500.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát Nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Song nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

***Về hình phạt bổ sung:** Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 138 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

***Về dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

***Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- **Áp dụng:** Khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS.

Xử phạt: **Hoàng Văn L 6** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/10/2017.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải nộp **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh ;
- Sở tư pháp- Lưu hồ sơ

(đã ký)

Lê Thị Nhung